

Bản án số: 94/2018/HSST

Ngày 26 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Quỳnh - Ông Phạm Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam - Chức vụ kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2018/HSST, ngày 07 tháng 9 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2018/QĐ XXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đặng Quang B, (Tên gọi khác: không), sinh ngày 11 tháng 01 năm 1979 tại xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm 9, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông Đặng Quang C, sinh năm 1942; Con bà Hồ Thị H (chết); Anh chị em ruột: Có 5 người bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1977; Con: có 03 người con, lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 5 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/06/2018 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Trú tại: xóm 6, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An

-Người làm chứng:

Anh Phạm Công L, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Trú tại: xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/6/2018 Đặng Quang B đi bộ đến nhà anh Nguyễn Hữu T cùng xã mượn xe máy WaWe an pha, biển kiểm soát 37P1-24414 của anh T. Khi mượn xe B nói dối là đi công chuyện một lát sẽ đưa về trả,

nên anh T đồng ý. Đặng Quang B điều khiển xe máy đến quán bún của chị Trần Thị H tại xóm N, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An để ăn sáng. Ăn xong B hỏi chị H có ma túy bán cho một ít, chị H trả lời mua bao nhiêu, B trả lời bán cho 500.000 đồng. B đưa tiền cho chị H, chị H đưa cho B 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng, đựng trong bao potylen. Sau khi mua được ma túy, B bỏ gói ma túy vào túi quần phía bên phải rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Đi đến địa phận thuộc xóm 10, xã B, huyện Y thì bị Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phát hiện phát hiện bắt giữ thu trong túi quần bên phải gói nghi là ma túy. Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang và đưa B, cùng vật chứng gồm: Xe máy, gói nghi là ma túy về trụ Công an huyện Yên Thành để làm việc. Theo lời khai của Đặng Quang B Công an huyện Yên Thành đã thực hiện lệnh khám xét nhà ở của chị Trần Thị H nhưng không thu được đồ vật tài liệu gì. Quá trình lấy lời khai chị Trần Thị H không thừa nhận bán ma túy cho Đặng Quang B, chỉ xác nhận là B có ăn bún tại quán của chị H.

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 12/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành mở niêm phong 01 gói nghi là ma túy, bên trong có chứa một ít chất bột màu trắng được đựng trong bao potylen thu của Đặng Quang B để xác định khối lượng. Kết quả xác định gói nghi là ma túy thú của Đặng Quang B có khối lượng là 0,18 gam, đã lấy 0,1 gam gửi giám định, còn lại 0,08 gam. Tại Bản kết luận giám định số: 780/KL-PC54(MT) ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Đặng Quang B gửi tới giám định là ma túy (Heroine)”.

Tại bản cáo trạng số: 93/CT-VKSĐT, ngày 05 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Đặng Quang B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Quang B từ 15 đến 18 tháng tù.

Do bị cáo là người mắc nghiện, điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại do Cơ quan điều tra huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

-Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quang B phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo Đặng Quang B khai: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/ 6/2018 B đi bộ đến nhà Nguyễn Hữu T cùng xã mượn xe máy WaWe an pha,biển kiểm soát 37P1-24414 của anh T. Khi mượn B nói dối là đi công chuyện một lát sẽ đưa về trả, nên anh T đồng ý. Đặng Quang B điều khiển xe máy đi đến quán bún của chị Trần Thị H, sinh năm 1982 thuộc xóm N, xã C, huyện Y để ăn sáng. Ăn xong B hỏi chị H có ma túy bán cho một ít, chị H trả lời mua bao nhiêu, B trả lời bán cho 500.000 đồng. B đưa tiền cho chị H, chị H đưa cho B 01 gói được bọc bên ngoài bằng bao ni lông màu đen, bên trong bọc giấy màu trắng phía trong đựng ma túy. Sau khi mua được ma túy, B bỏ ma túy vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Đi đến địa phận xóm 10, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải 01 gói ma túy (nghỉ là Heroine) được gói bằng giấy trắng đựng trong bao potylen, được xác định có khối lượng là 0,18 gam, sau đó lấy mẫu trung cầu giám định và được xác định là ma túy Heroine.

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, biên bản phạm tội quả tang và kết luận giám định là hoàn toàn phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành các hoạt động theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự như ra các quyết định, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Đặng Quang B, lấy lời khai, hỏi cung bị can để xử lý Đặng Quang B theo quy định của pháp luật. Mục đích của Đặng Quang B tàng trữ Heroine là để sử dụng cho cá nhân. Khối lượng ma túy Heroine Đặng Quang B tàng trữ là 0,18gam, nên đủ căn cứ kết luận Đặng Quang B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chắc chắn bị cáo hiểu được tác hại của ma túy, nhà nước cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ chất ma túy. Nếu người nào vi phạm bắt được sẽ bị xử lý nghiêm minh với hình phạt tương xứng. Tuy biết vậy nhưng chỉ vì đua đòi dẫn đến nghiện ma túy, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật đã tàng trữ ma túy sau đó bị bắt và phải trả giá cho hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Xét tính chất vụ án và hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng cần xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để nhà nước buộc bị cáo phải cải tạo, giáo dục, qua đó để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật từ bỏ con đường phạm tội, trở thành con người có ích cho xã hội và gia đình.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bố của bị cáo là người có công với nước được tặng Huân chương chống Mỹ hạng ba, Huy chương chiến sỹ giải phóng. Do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, chỉ xử phạt bị cáo với mức hình phạt 12 tháng tù cũng đủ nghiêm.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người mắc nghiện, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4] Bị cáo Đặng Quang B khai số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của chị Trần Thị H, trú tại xóm Ngọc Thượng, xã Công Thành, huyện Yên Thành. Cơ quan điều tra đã tiến hành lệnh khám xét, nhưng không được đồ vật tài liệu gì. Quá trình lấy lời khai chị H không thừa nhận bán ma túy cho Đặng Quang B, do đó không có cơ sở để xử lý đối với chị Trần Thị H.

[5] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Đặng Quang B khối lượng Heroine 0,18 gam, sau khi lấy mẫu giám định, số may túy còn lại đã niêm phong trong một bì thư bưu điện được chuyển giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý. Xét vật chứng này nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc xe máy bị cáo Đặng Quang B sử dụng để đi mua ma túy, được xác định là xe của anh Nguyễn Hữu T. Khi mượn xe đi B nói dối là mượn đi công chuyện, anh T không biết B sử dụng đi mua ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu T là đúng.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Xử phạt bị cáo Đặng Quang B 01 (Một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (ngày 12/06/2018).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroine được đựng trong phong bì thư bưu điện đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An ngày 10/9/2018 và phiếu nhập kho số: NK84 ngày 10/9/2018.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Quang B phải nộp: 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc